

DẶN DÒ

1. Tuần này các em ôn lại ngữ pháp Unit 7- Unit 8:

* **Adverbs of frequency- Trạng từ chỉ tần suất:** always (√ √): luôn luôn, sometimes (√): thỉnh thoảng, never (x): không bao giờ.

- Chỉ mức độ thường xuyên ai đó làm việc gì.

- Trả lời cho câu hỏi: How often....?

Examples: I *always* do my homework.

I *sometimes* go to the zoo.

I *never* play computer games.

* **Danh từ đếm được và danh từ không đếm được - Countable Nouns and Uncountable Nouns.**

- **Danh từ đếm được là những danh từ có thể đếm số lượng: 1, 2, 3,....**

Khi ở dạng số ít chúng ta thêm chữ **a/ an/ one** phía trước danh từ đó.

Ví dụ: **a** lemon/ **one** lemon.

Khi ở dạng số nhiều ta thường dùng **số** để chỉ số lượng hoặc từ “ **some**” phía trước và thường có “**s**” ở cuối từ.

Ví dụ: **Two** cucumbers/ **some** cucumbers

- **Danh từ không đếm được là những danh từ ta không dùng số 1, 2, 3...để chỉ số lượng.**

Khi ở dạng số ít ta **không dùng a/ an/ some** phía trước như danh từ đếm được.

Ví dụ: I would like **meat**.

Khi ở dạng số nhiều ta thêm từ **some** phía trước và **không thêm “s”** vào danh từ.

Ví dụ: **some** water.

2. Phần bài tập:

- Phiếu bài tập, các em lưu ý viết đầy đủ họ tên và lớp rồi gửi qua zalo

cho giáo viên dạy Tiếng Anh lớp mình để được theo dõi sửa bài.

=> Các em xem lại các bài tập: Unit 7 + Unit 8 sách Workbook để ghi nhớ hơn các điểm ngữ pháp trong bài.

Chúc các em học tập thật tốt!

Trân trọng!

GVTA